

Số: 40/2026/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 15 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Trà M**, sinh năm 2000;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã L, tỉnh Hưng Yên;

Nơi ở hiện nay: Thôn A, xã B, tỉnh Hưng Yên.

- Bị đơn: Anh **Phạm Thế Q**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Trà M và anh Phạm Thế Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị Trà M và anh Phạm Thế Q có 02 con chung là Phạm Quỳnh C, sinh ngày 12/12/2020 và Phạm Linh Đ, sinh ngày 03/02/2024. Ly hôn, anh chị thống nhất: Giao cho chị Trần Thị Trà M trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Quỳnh C, giao cho anh Phạm Thế Q trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Linh Đ. Chị Trần Thị Trà M và anh Phạm Thế Q không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị Trần Thị Trà M và anh Phạm Thế Q có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

2.2. Về tài sản: Chị Trần Thị Trà M và anh Phạm Thế Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị Trà M tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0001504 ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên, chị M được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6, Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Lê Lợi, tỉnh Hưng Yên (trước đây là UBND xã Thượng Hiền, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình) (Giấy chứng nhận kết hôn số 16 ngày 11/5/2020);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Liên**